

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HÒA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 200/2021/HS-ST
Ngày: 31-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tài.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Duy Thương.

Bà Nguyễn Thị Rạt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Như Ý - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Còn - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 202/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 226/2021/QĐXXST-HS, ngày 09 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo: Phạm Thị Mỹ H, sinh năm 1992 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: Số 50/10B, khu phố B2, phường A, thành phố D, tỉnh B; nghề nghiệp không nghề nghiệp; trình độ văn hóa (học vấn) 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn D, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị Xuân M, sinh năm 1965; có 01 con sinh năm 2012; tiền sự: không có; tiền án: không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 04/5/2021 đến ngày 09/5/2021 được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh, đến ngày 08 tháng 11 năm 2021, bị cáo bị bắt tạm giam cho đến nay (bị cáo có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Hồ Văn K, sinh năm 1999.

2. Hồ Thị H, sinh năm 1975.

3. Hồ Văn Đ, sinh năm 1972.

Cùng cư trú: ấp C, xã Đ, huyện Đ, tỉnh L.

4. Bà Nguyễn Thị Xuân M, sinh năm 1965, trú tại 50/10B, khu phố B2, phường A, thành phố D, tỉnh B.

- *Người làm chứng:* Ông Lê Hoàng T (vắng mặt), ông Đậu Trọng H (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 03/5/2021, bị cáo Phạm Thị Mỹ H đang ở nhà trọ S thuộc ấp C, xã Đ, huyện Đ, tỉnh L, bị cáo H đi ra trước cổng nhà trọ gặp một tên thanh niên tên Long (không rõ nhân thân lai lịch), bị cáo H nhờ Long mua giùm cho bị cáo 200.000 đồng chất ma túy tổng hợp (dạng đá) thì Long đồng ý. Khoảng 30 phút sau, Long quay lại đưa cho bị cáo H 01 bịch nylon rảnh khép viền xanh bên trong chứa chất ma túy tổng hợp (dạng đá). Sau khi nhận chất ma túy, bị cáo H đem về phòng trọ chất giấu bịch ma túy trong hộp kem trang điểm màu trắng. Sau đó, bị cáo H gặp Hồ Văn K, nhờ K chở bị cáo H về tỉnh Đồng Nai nhưng K không có tiền đồ xăng nên bị cáo H kêu Khanh chở bị cáo H đến nhà người bạn tại xã Đức Hòa Thượng, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An để mượn tiền thì K đồng ý.

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 04 tháng 5 năm 2021, khi K chở bị cáo H đi đến đoạn đường nhựa thuộc ấp Nhơn Hòa 1, xã Đức Hòa Thượng, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An thì bị lực lượng Công an tuần tra kiểm tra, phát hiện 01 bịch nylon rảnh khép viền xanh, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng ghi là chất ma túy cất giấu trong hộp kem trang điểm màu trắng, để trong túi xách tay của bị cáo H đang mang trên người. Bị cáo H thừa nhận đó là chất ma túy tổng hợp (dạng đá) mua về nhằm để sử dụng. Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Thị Mỹ H cùng với vật chứng.

Tại bản kết luận giám định số 422/2021/KLGD ngày 07/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An, kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong một túi nylon có rảnh khép, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,5222 gam loại Methamphetamine, ketamine.

Tại bản kết luận giám định số: 4023/C09B ngày 08 tháng 10 năm 2021 của phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: “Mẫu chất bột màu trắng được niêm phong trong 01 gói nylon có hàm lượng ma túy Methamphetamine: 61,93% và hàm lượng ma túy ketamine: 17,86%”

Tại bản cáo trạng số: 206/CT-VKSĐH ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Phạm Thị Mỹ H “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Bị cáo Phạm Thị Mỹ H hoàn toàn nhìn nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố, không

đưa ra chứng cứ nào để minh oan, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An phát biểu:

Lời khai nhận của bị cáo Phạm Thị Mỹ H phù hợp lời khai của người làm chứng, phù hợp các chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra thể hiện trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 04/5/2021, tại ấp Nhơn Hòa 1, xã Đức Hòa Thượng, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, bị cáo Phạm Thị Mỹ H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng là 0,5222 gam loại Methamphetamine, ketamine (hàm lượng ma túy Methamphetamine: 61,93% và hàm lượng ma túy ketamine: 17,86%), nhằm mục đích sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang tạm giữ bị cáo H cùng vật chứng vụ án.

Do đó, hành vi của bị cáo H đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra truy tố, xét xử bị cáo H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là tình tiết giảm nhẹ định quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Từ phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo Phạm Thị Mỹ H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; xử phạt bị cáo Phạm Thị Mỹ H từ 02 năm cho đến 02 năm 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy một gói niêm phong số 4023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An có chữ ký của người niêm phong Võ Văn B và chữ ký của người chứng kiến Bùi Thúy H.

- Về trách nhiệm dân sự bị cáo Phạm Thị Mỹ H không có thu lợi bất chính từ việc thực hiện hành vi phạm tội.

Đối với người thanh niên tên Long có hành vi đi mua ma túy cho bị cáo H không xác định được nhân thân lai lịch của người này chỉ có lời khai duy nhất của bị cáo H nên không có căn cứ để xử lý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình

điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa, vắng mặt của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng nhưng những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử, không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Đồng thời, họ đều có đơn xin được xét xử vắng mặt nên căn cứ vào Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Lời khai của bị cáo Phạm Thị Mỹ H tại phiên tòa đối chiếu với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 04/5/2021, tại ấp Nhơn Hòa 1, xã Đức Hòa Thượng, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, bị cáo Phạm Thị Mỹ H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng là 0,5222 gam loại Methamphetamine, ketamine (hàm lượng ma túy Methamphetamine: 61,93% và hàm lượng ma túy ketamine: 17,86%), nhằm mục đích sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang tạm giữ bị cáo H cùng vật chứng vụ án.

[3]. Lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Thị Mỹ H trước Tòa phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 04/5/2021, bản kết luận giám định số 422/2021/KLGĐ ngày 07/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An và biên bản kết luận giám định số 4023/C09B ngày 08/10/2021 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, tang vật chứng thu giữ đã được thẩm tra xác minh công khai tại phiên Tòa, phù hợp với nội dung bản cáo trạng.

Trên cơ sở đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Phạm Thị Mỹ H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4]. Hành vi của bị cáo Phạm Thị Mỹ H là nguy hiểm cho xã hội do bị cáo tàng trữ chất ma túy đã trực tiếp xâm hại đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự an ninh tại địa phương, nguy hiểm cho xã hội nên cần phải nghiêm trị bằng pháp luật hình sự.

[5] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo Phạm Thị Mỹ H có nhân thân tốt, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó khi áp dụng hình phạt cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần nhưng cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Do đó, xét đề nghị Kiểm sát viên áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6]. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu, tiêu hủy một gói niêm phong số 4023 ngày 11/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An có chữ ký của người niêm phong Võ Văn B và chữ ký của người chứng kiến Bùi Thúy H.

- Đối xe mô tô biển số: 62P1-653.XX, chủ xe là bà Hồ Thị H, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đã tiến hành trả lại cho bà Hồ Thị H theo biên bản trao trả tài sản ngày 06/5/2021 nên không đề cập, xem xét đến.

- Về trách nhiệm dân sự bị cáo Phạm Thị Mỹ H không có thu lợi bất chính từ việc thực hiện hành vi phạm tội.

Đối với người thanh niên tên Long có hành vi đi mua chất ma túy cho bị cáo H do chỉ có chứng cứ là lời khai duy nhất của bị cáo H và không xác định được nhân thân lai lịch của người này nên Cơ quan điều tra tiếp tục truy xét làm rõ xử lý sau.

[7]. Về án phí: Bị cáo Phạm Thị Mỹ H phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Thị Mỹ H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Phạm Thị Mỹ H 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08 tháng 11 năm 2021, được khấu trừ 06 ngày bị cáo H bị tạm giữ trước đây (từ ngày 04/5/2021 đến ngày 09/5/2021)

2. Về thời gian tạm giam: Áp dụng khoản 1 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Phạm Thị Mỹ H 45 (*Bốn mươi lăm*) ngày sau khi tuyên án, để đảm bảo công tác kháng nghị, kháng cáo và thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu, tiêu hủy một gói niêm phong số 4023 ngày 11/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An có chữ ký của người niêm phong Võ Văn B và chữ ký của người chứng kiến Bùi Thúy H (Tang vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 33- 03/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An).

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Phạm Thị Mỹ H nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

5. Án này là sơ thẩm bị cáo, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Long An;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An.
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- Công an huyện Đức Hòa;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Nguyễn Văn Tài